

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 24-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước

2. Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24-6-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QXXST-HS ngày 05-6-2019 đối với bị cáo:

Đoàn Văn Đ, sinh năm 1993; Nơi sinh: K, Sóc Trăng; Nơi thường trú: ấp K, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đoàn Văn B và bà Nguyễn Thị Út N; Có vợ và 01 người con; Tiền án: 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 04-02-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 07 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2013/HHST đến ngày 27-5-2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, lần thứ hai vào ngày 18-12-2014 bị Tòa

án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 03 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2014/HSST đến ngày 01-01-2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong phần quyết định của bản án về trách nhiệm dân sự; Tiền sự: Không; Bị cáo đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 34/QĐ-TA ngày 29-6-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tại Cơ sở Cai nghiện Ma túy tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Số 48/51 đường N, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số 12 đường D16 Khu dân cư M, Khóm 1, Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 189/15 đường D, Khóm 7, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn Đ là người đã có 02 lần tiền án: lần tiền án thứ nhất vào ngày 04-02-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 07 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và lần tiền án thứ hai vào ngày 18-12-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản đến ngày 01-01-2016 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích và 01 lần tiền sự vào ngày 29-6-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn chấp hành là 20 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 23 giờ ngày 04-5-2018, Đoàn Văn Đ, Lê Văn H và Trần Văn C cùng nhau chơi game tại tiệm game H trên đường Nguyễn Văn L, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Khi chơi hết tiền Đ rủ H, C đi trộm cắp tài sản thì cả ba đều đồng ý. Lúc này, Cường điều khiển xe mô tô biển số 83P1 - 806.93 của C chở Đ và H đi theo sự chỉ dẫn của Đ vì trước đó Đ đã đi quan sát địa điểm nơi trồng cây mai của bị hại Nguyễn Văn H ở Số 48/51 đường N, Khóm 5, Phường 2,

thành phố S. Quan sát thấy mọi người xung quanh đã đóng cửa ngủ hết, Đ lén lút đi vào trước nhà nơi trồng mai nhỏ gốc cây mai rồi cùng với H mang cây mai để lên xe, Đ ngồi sau ôm cây mai còn C thì điều khiển xe chở cây mai về nhà của Hào tại Số 189/15 đường D, Khóm 7, Phường 2, thành phố S, còn H thì đi bộ về sau. Khi C điều khiển xe chạy vào đường D thì lực lượng Công an Phường 2, thành phố S đi tuần tra phát hiện, C tăng tốc bỏ chạy thì bị ngã xe xuống đường, C và Đ bỏ lại xe của mình và cây mai vừa trộm được rồi bỏ chạy để tẩu thoát. Qua xác minh, đến ngày 08-5-2018 Công an Phường 2, thành phố S mời Đ, C và H làm việc thì C, Đ và H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 89/KL.ĐGTS ngày 04-7-2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 cây bông mai màu vàng, chiều cao 175cm, đường kính 38cm, với số tiền là 01 cây x 1.500.000 đồng/cây = 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS.TPST ngày 27-5-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Nguyễn Văn H vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của ông Hoàng tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra thì ông Hoàng thừa nhận đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường. Về hình phạt yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt người bị hại là ông Trần Văn H và người làm chứng là ông Lê Văn H. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người nêu trên cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn Đ đã khai nhận:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 23 giờ ngày 04-5-2018, bị cáo rủ Lê Văn H và Trần Văn C đi trộm cắp tài sản thì tất cả đều đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô chở bị cáo và H đi đến trước nhà Số 48/51 đường N, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, quan sát thấy thấy mọi người xung quanh đã đóng cửa ngủ hết nên bị cáo đi đến nhổ cây mai rồi cùng với H mang cây mai để lên xe cho C chở về nhà của Hào tại số 189/15 đường D, Khóm 7, Phường 2, thành phố S cất giấu, còn H thì đi bộ về sau. Khi C chở bị cáo đi đến đường D thì bị lực lượng Công an Phường 2, thành phố S tuần tra phát hiện nên C tăng ga bỏ chạy thì bị ngã xe, bị cáo và C bỏ lại xe và cây mai vừa trộm được chạy tẩu thoát.

[4]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với bị cáo Đoàn Văn Đ đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại là 01 cây bông mai màu vàng, qua định giá tài sản có giá trị là 1.500.000 đồng. Mặc dù tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã có 02 lần tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Lạm dụng

tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đoàn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt kịp thời thu hồi trả cho bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Đối với Trần Văn C và Lê Văn H đã cùng với bị cáo lấy trộm tài sản của bị hại nhưng do giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.500.000 đồng chưa đủ định lượng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[8]. Theo lời khai của bị cáo Đoàn Văn Đ, Lê Văn H và Trần Văn C thì xe mô tô biển số 83P1 - 806.93 là của Trần Văn C đứng tên chủ sở hữu và khi bị cáo Đ rủ C đi trộm tài sản thì C đồng ý và dùng xe mô tô của C làm phương tiện chở bị cáo Đ và H đi đến trước nhà Số 48/51 đường N, Khóm 5, Phường 2, thành phố S để lấy trộm cây mai và khi lấy trộm tài sản xong thì C đã sử dụng xe mô tô chở bị cáo Đ về nhà của H tại số 189/15 đường D, Khóm 7, Phường 2, thành phố S cất giấu cây mai trên đường đi thì bị bắt. Nhưng vào ngày 19-4-2019 Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Sóc Trăng lại ra Quyết định xử lý vật chứng số 56 để trả lại xe mô tô biển số 83P1 - 806.93 cho Trần Văn C là chưa phù hợp vì đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, mặc dù tài sản lấy trộm được chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn C nhưng xe mô tô biển số 83P1 - 806.93 là của C dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Nay kiến nghị Viện Kiểm sát, Cơ quan Điều tra – Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xem xét hủy Quyết định xử lý vật chứng số 56 ngày 19-4-2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng để tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với xe mô tô biển số 83P1 - 806.93 của Trần Văn Cường.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc hơn Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Văn Hoàng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

